

Số: 109/2017/QĐST - HNGĐ

Đồng Hới, ngày 06 tháng 7 năm 2017.

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN
CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 147/2017/HNGĐ-ST ngày 08 tháng 6 năm 2017, giữa:

- Nguyên đơn: Chị Hoàng Minh Thùy T, sinh năm 1991.

Nơi cư trú: TDP8, phường B, TP. Đ, tỉnh Quảng Bình.

- Bị đơn: Anh Trần Đình Q, sinh năm 1991.

Nơi cư trú: TDP8, phường B, TP. Đ, tỉnh Quảng Bình.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 51, 54, 55, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 28 tháng 6 năm 2017.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 28 tháng 6 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Hoàng Minh Thùy T và anh Trần Đình Q.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về quan hệ con chung:* Chị T và anh Q đều thừa nhận vợ chồng có 02 con chung là Trần Hoàng Bảo V, sinh ngày 18/4/2011 và Trần Đình V, sinh ngày 20/11/2012.

Sau ly hôn, chị T và anh Q thỏa thuận giao cháu Trần Hoàng Bảo V và cháu Trần Đình V cho anh Q trực tiếp nuôi dưỡng, chị T có nghĩa vụ cấp dưỡng tiền nuôi cháu Trần Đình V hàng tháng mỗi tháng 2.000.000 đồng kể từ tháng 7/2017 cho đến khi cháu V tròn 18 tuổi.

Không ai được ngăn cản quyền gặp gỡ, thăm và chăm sóc con chung.

- *Về quan hệ tài sản chung:* Chị T, anh Q tự thỏa thuận, không yêu cầu Toà án giải quyết.

- *Về án phí:* Chị T, anh Q thỏa thuận chị T chịu toàn bộ án phí ly hôn sơ thẩm 150.000 đồng. Về án phí cấp dưỡng nuôi con theo định kỳ: Chị T phải nộp 150.0000 đồng. Chị T được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí mà chị đã nộp 300.000 đồng tại biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2015/No 0000037 ngày 08/6/2017 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Đ, tỉnh Quảng Bình. Chị T đã nộp đủ.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự; người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh QB;
- VKSND tỉnh QB;
- VKSND TP Đ;
- Chi cục THADS TP Đ;
- UBND xã, phường ĐKKH;
- Các đương sự.;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

NGUYỄN XUÂN THỦY